

Thì quá khứ hoàn thành trong tiếng Anh

A. Thì quá khứ hoàn thành trong tiếng Anh

Past Perfect là thì quá khứ hoàn thành.

Thì quá khứ hoàn thành được thành lập với cấu trúc:

Had + Quá khứ phân từ

Chúng ta dùng thì **quá khứ hoàn thành** (Past Perfect) để nói đến một điều đã xảy ra rồi trước một điều khác trong quá khứ.

Ví dụ:

- **When** I arrived at the party, **Tom** had already gone home. **Khi** tôi đến bàn tiệc, **Tom** đã về nhà rồi. - **When** I got home, I found that someone had broken **my** windows **and** had stolen **my** television. **Khi** tôi về tới nhà, tôi thấy ai đó đã đập vỡ cửa sổ và lấy cắp cái tivi của tôi. - **George** didn't want to come to the cinema **with** us because he had already seen the film twice. **George** không muốn đi xem phim với chúng tôi vì anh ta đã xem bộ phim hai lần rồi. - **It** was **my** first time **in** an aero plane. I was very nervous because I hadn't flown before. Đó là lần đầu tiên tôi đi máy bay. Tôi rất hoảng sợ vì tôi chưa từng bay bao giờ.

Thật ra past perfect chỉ là quá khứ của thì present perfect.

Bạn xét các cặp ví dụ:

- I **am not** hungry. I **have** just **had** lunch. (**Hiện tại đơn** - **Hiện tại hoàn thành**) --> I **was not** hungry. I **had** just **had** lunch. (**Quá khứ đơn** - **Quá khứ hoàn thành**) Tôi không đói. Tôi vừa ăn trưa xong. - **The house is** dirty. **We haven't cleaned** it **for** weeks. (**Hiện tại đơn** - **Hiện tại hoàn thành**) --> **The house was** dirty. **We hadn't cleaned** it **for** weeks. (**Quá khứ đơn** - **Quá khứ hoàn thành**) Nhà bẩn quá. Chúng tôi đã không lau nó nhiều tuần lễ rồi.